

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 26-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đã xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2024/TLST- HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Thành C; tên gọi khác: Không, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1990 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 1 Phú Vinh, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị Ngọc L; Vợ: Trương Ngọc H, có 01 người con sinh năm 2017.

Tiền án: 01 tiền án.

Ngày 25/02/2011, bị Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 20/5/2004, bị Công an phường Đ, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính hình thức Cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 18/11/2005, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đ áp dụng biện pháp hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản và Cường đoạt tài sản” chấp hành tại Trường giáo dưỡng số 3 Tân Hòa, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Chấp hành xong quyết định ngày 22/5/2007;

- Ngày 14/7/2008, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành tại Cơ sở giáo dục Hoàn Cát, huyện C, tỉnh Quảng Trị. Chấp hành xong quyết định ngày 16/7/2009;

- Ngày 23/01/2019, bị Công an phường N, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính hình thức Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2023 đến nay, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Đoàn Hữu Th, sinh năm 1957, địa chỉ: Tổ dân phố 2 Phương Xuân, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 25/12/2023, tại trước số nhà 05 đường Chu Văn An thuộc tổ dân phố 2 Phương Xuân, phường B, thành phố Đ. Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đ phối hợp Công an phường B phát hiện, bắt quả tang Phan Thành C đang giấu trong túi áo khoác bên phải mang trên người 01 túi nilon bên trong chứa 07 viên nén hình tròn màu vàng, Phan Thành C khai nhận là ma túy loại Methamphetamine và 02 gói giấy màu vàng bên trong mỗi gói đều chứa chất màu trắng là ma túy, Phan Thành C khai nhận là ma túy loại Heroine, mục đích Công tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc toàn bộ số ma túy bị phát hiện và thu giữ, Phan Thành C khai nhận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 25/12/2023, Công đi bộ đến đường Hoàng Quốc Việt thuộc tổ dân phố Phú Vinh, phường B để tìm mua ma túy. Tại đây Công gặp một nam thanh niên không rõ lai lịch, tự xưng tên “Heo”, Công hỏi mua 02 loại ma túy Hồng phiến và Heroine với số tiền 900.000 đồng thì được “Heo” bán cho 07 viên ma túy, loại hồng phiến và 02 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất màu trắng là ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, Công cất giấu số ma túy trên rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, khi Công đi đến khu vực trước số nhà 05 đường Chu Văn An thuộc tổ dân phố 2 Phương Xuân, phường B thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 44/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận đối với số ma túy thu giữ từ Phan

Thành C như sau: 07 viên nén hình tròn màu vàng (mẫu kí hiệu A1) là chất ma túy loại Methamphetatamine, khối lượng 0,601gam; 02 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất màu trắng (mẫu kí hiệu A2) là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,284gam.

Kết luận giám định xác định số ma túy thu giữ từ Phan Thành C có 02 loại. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ, quy định việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại Bộ luật Hình sự, thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ từ Công được xác định như sau: Do khối lượng của 02 chất ma túy loại Methamphetatamine và Heroine đều được quy định trong cùng một điểm của Điều 249 Bộ luật Hình sự nên việc tính khối lượng các chất ma túy được tính:

- Tổng khối lượng của chất ma túy Methamphetatamine và Heroine:
0,601gam Methamphetatamine + 0,284gam Heroine = 0,885gam.

Tổng khối lượng của 02 chất ma túy trên thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ từ Phan Thành C: 01 túi nilon bên trong chứa 07 viên nén hình tròn màu vàng là ma túy, loại Methamphetatamine có khối lượng 0,601gam, hoàn trả sau giám định còn 0,505gam; 02 gói giấy màu vàng bên trong mỗi gói đều chứa chất màu trắng là ma túy, loại Heroine khối lượng 0,284gam, hoàn trả sau giám định còn 0,154gam.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 29/CT-VKSĐH-MT ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Phan Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Bị cáo Phan Thành C khai nhận diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả và truy tố, không oan. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm khắc, nhưng vì không làm chủ được bản thân dẫn đến nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phan Thành C từ 24-30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 25/12/2023)

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Thành C không tranh luận về tội danh và mức hình phạt, xử lý vật chứng mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

- Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: Tại phiên tòa người chứng kiến ông Đoàn Hữu Thanh đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[2]. Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 25/12/2023, tại trước số nhà 05 đường Chu Văn An thuộc tổ dân phố 2 Phương Xuân, phường B, thành phố Đ. Phan Thành C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 0,601gam Methamphetatamine + 0,284gam Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đ phối hợp với Công an phường B phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Phan Thành C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[3]. Về tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do bản thân không làm chủ được bản thân, mong muốn được sử dụng ma túy nên bất chấp quy định của pháp luật, tìm cách tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và quyết định hình phạt.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Thành C đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Phan Thành C đang có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản”. Do đó, bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo được xem là người có nhân thân xấu khi trước đây bản thân đã có rất nhiều lần có hành vi vi phạm pháp luật bị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính, buộc đưa vào các cơ sở giáo dục, giáo dưỡng và bị xử phạt vi phạm hành chính bằng nhiều hình thức khác.

- Hình phạt chính: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng như đã phân tích ở trên. Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có 01 tiền án và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để bản thân rèn luyện, tu dưỡng mà vẫn cố tình phạm tội. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo thành công dân tốt, giúp bị cáo từ bỏ ma túy, sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phan Thành C hiện không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy thuộc Nhà nước quản lý, cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong số 474/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định bên trong chứa: 0,505 gam ma túy loại Methamphetamin mẫu ký hiệu A1; 0,154gam ma túy loại Heroine mẫu ký hiệu A2 và toàn bộ vỏ bao gói.

[6]. Liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng nam thanh niên đã bán ma túy cho Công, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phan Thành C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thành C 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (là ngày 25/12/2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Thành C 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/4/2024) để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong số 44/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định bên trong chứa:

- + 0,505 gam ma túy loại Methamphetamin mẫu ký hiệu A1;
- + 0,154 gam ma túy loại Heroine mẫu ký hiệu A2;
- + Toàn bộ vỏ bao gói.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 03/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình)

5. Về án phí: Áp dụng dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Thành C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Phan Thành C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND, Công an thành phố Đ.
- Chi cục THADS thành phố Đ.
- Thi hành án phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đ.
- Công an thành phố Đ.
- Chi cục THADS thành phố Đ.
- Thi hành án phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

MAI THỊ MỸ HẠNH